TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 17-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Lan
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa***: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 06/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh S, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1990 tại huyện MĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Có 02 tiền án, ngày 30/7/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số: 29/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/3/2012 nhưng chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật; ngày 27/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản, 01 năm 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, buộc bị cáo Nguyễn Mạnh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm tù giam theo bản án số: 37/2013/HSST ngày 27/5/2013. Chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2017*(Chưa được xóa án tích)*; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào, có nghiện chất ma túy; bị tạm giam ngày 09/3/2018 theo Lệnh tạm giam số: 21 ngày 09/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MĐ, thành phố Hà Nội về một tội khác. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt không có lý do.

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện MĐ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/02/2018, Nguyễn Mạnh S điều khiển xe mô tô có gắn biển kiểm soát 30Y1 - 5531 đi từ nhà mình sang nhà anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1987, trú tại Thôn Đ, xã X, huyện MĐ, Thành phố Hà Nội để rủ Ph lên huyện M, tỉnh Hòa Bình chơi. Nhưng do có việc bận nên Ph từ chối không đi cùng. Tại nhà Ph lúc đó có một người đàn ông mà S không quen biết cũng đến rủ Nguyễn Văn Ph lên huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Do người này không có xe, nên Ph đã nói với S cho người đàn ông đó đi cùng, S đồng ý. Sau đó, Nguyễn Mạnh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30Y1 - 5531 và chở phía sau là người đàn ông đó đi theo đường Quốc lộ 6, hướng Hà Nội - Sơn La, trong quá trình đi cả hai không nói chuyện gì với nhau. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/02/2018, Nguyễn Mạnh S dừng xe ở phía trước Cửa hàng xăng dầu số 8, thuộc địa phận xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình mục đích để mua dầu nhớt xe mô tô. S bảo người đàn ông trên đứng chờ ngoài đó, còn S điều khiển xe đến gần khu vực bán xăng dầu. Khi vào đến nơi, S không thấy nhân viên bán hàng, S gọi nhưng không có ai trả lời. Quan sát qua cửa sổ kính trong suốt thấy bên trong gian phòng làm việc của cây xăng có trưng bày các lọ dầu nhớt xe mô tô trên kệ. S thử mở cửa ra vào phòng ngủ của nhân viên thì phát hiện cửa không khóa, nên S đã nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Sau đó, S mở cửa và đi vào bên trong phòng thì thấy ở trên giường đối diện cửa ra vào có chị Bùi Thị H đang nằm đắp chăn ngủ, lợi dụng chị H ngủ say S đi sang phòng bên cạnh lấy trộm 01 lọ dầu nhớt xe máy 4T, loại 800ml, nhãn hiệu HAVOLINE - CALTEX, chưa qua sử dụng rồi quay lại phòng ngủ để ra ngoài thì thấy trên mặt bàn gần giường ngủ của chị H có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5, màu hồng. S cầm lọ dầu nhớt ra ngoài thì thấy người đàn ông đi cùng đã đứng trước cửa phòng, S đưa lọ dầu nhớt cho người này và bảo đổ vào xe mô tô, còn S quay vào trong phòng lấy chiếc điện thoại trên, khi đó quan sát thấy bên cạnh vị trí chị H đang nằm ngủ có một tệp tiền S đã lấy toàn bộ số tiền đó. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên S cất giấu vào bên trong áo khoác của mình rồi đi ra ngoài. Khi ra ngoài thấy người đàn ông vẫn chưa đổ hết dầu nhớt trong lọ vào xe mô tô, S bảo người này không đổ nữa mà cầm lọ dầu theo rồi lên xe đi tiếp. S và người đàn ông trên tiếp tục điều khiển xe mô tô hướng Hà Nội - Sơn La được khoảng 30 phút thì dừng xe, S bảo người đàn ông đổ nốt số dầu nhớt còn lại trong lọ vào xe mô tô, còn S đi ra khỏi vị trí xe mô tô và tắt nguồn, tháo sim chiếc điện thoại di động vừa trộm

được, vứt xuống đường rồi lại cất điện thoại vào túi, lọ dầu nhớt sau khi đã đổ hết vào xe, người đàn ông đã vứt. Cả hai tiếp tục cùng đi xe mô tô đi tiếp đến khu vực giáp ranh giữa huyện M, tỉnh Hòa Bình và huyện V, tỉnh Sơn La thì người đàn ông xuống xe. S một mình điều khiển xe mô tô theo hướng Sơn La - Hà Nội để quay về nhà. Đến chiều ngày 27/02/2018, S về đến nhà mang số tiền lấy trộm được ra đếm được 25.371.000 đồng gồm các tờ tiền mệnh giá từ 2.000 đồng đến 500.000 đồng và lắp sim mới vào chiếc điện thoại trên để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/3/2018, S đến nhà Nguyễn Văn Ph chơi và bán chiếc điện thoại di động trên cho Ph với giá 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp S đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại bản kết luận số 10 ngày 08/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5, màu hồng, màn hình bị vỡ có giá trị 3.150.000 đồng và 01 lọ dầu nhớt xe máy 4T, loại 800ml, nhãn hiệu HAVOLINE - CALTEX, chưa qua sử dụng có giá trị 80.000 đồng.

Tại cáo trạng số 27/CT – VKSMC ngày 06/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh S về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh S phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh S 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, truy thu:

- Bị hại Bùi Thị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Mạnh S bồi thường tổng số tiền 25.451.000 đồng bao gồm 25.371.000 đồng là số tiền bị cáo lấy trộm và 80.000 đồng là giá trị lọ dầu nhớt. Bị cáo Nguyễn Mạnh S hiện chưa bồi thường số tiền trên cho bị hại. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Mạnh S phải bồi thường cho chị Bùi Thị H tổng số tiền 25.451.000 đồng.

- Bị cáo đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5, màu hồng, màn hình bị vỡ cho Nguyễn Văn Ph được số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu hết, chiếc điện thoại đã bị thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị H, anh Nguyễn Văn Ph không biết chiếc điện thoại mình mua do bị cáo trộm cắp mà có, không có hứa hẹn gì trước với bị cáo và Ph cũng không thừa nhận người đàn ông đi cùng bị cáo là ai, nên không có căn cứ xử lý về hình sự đối với Nguyễn Văn Ph. Quá trình điều tra Ph không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng mua điện thoại nên đề nghị không buộc bị cáo phải bồi thường và cũng là vấn đề dân sự trong

hình sự nên các đương sự có quyền yêu cầu, không yêu cầu quyền thỏa thuận với nhau về bồi thường, do vậy đề nghị không truy thu số tiền này đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô không biển kiểm soát, màu Sơn đỏ, và chìa khóa xe. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo chỉ dùng chiếc xe mô tô để đi chơi, phương tiện đi lại, không dùng vào việc trộm cắp tài sản nhưng không xác định được chủ sở hữu. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giao lại cho cơ quan Công an giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 biển kiểm soát 30Y1 – 5531, bị cáo Nguyễn Mạnh S sử dụng của ông Nguyễn Văn B mục đích để lắp vào chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát của mình. Việc S sử dụng ông Bản không có lỗi trong việc bị cáo trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý về hình sự đối với Nguyễn Văn B. Tuy nhiên ông B cho bị cáo mượn biển kiểm soát là không đúng Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu đã nhắc nhở, giáo dục. Ngày 14/3/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại biển kiểm soát cho ông Nguyễn Văn B. Việc trả lại có căn cứ đúng pháp luật nên không yêu cầu giải quyết.

- Đối với 01 chiếc thoại di động nhãn hiệu VIVO V5 màu hồng, màn hình bị vỡ, ngày 13/3/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại chị Bùi Thị H. Việc trả lại có căn cứ đúng pháp luật nên không yêu cầu giải quyết.

- Đối với chiếc sim lắp ở điện thoại của chị Bùi Thị H, bị cáo đã tháo ra và vứt đi không thu hồi được, nhưng chị Bùi Thị H không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vì vậy đề nghị không xem xét giải quyết.

Về các vấn đề khác:

- Ý kiến của chủ doanh nghiệp tư nhân Tuấn Khánh ông Nguyễn Anh T: Trong quá trình điều tra đã có ý kiến tuy số tiền và lọ dầu nhớt bị mất trộm là tài sản của doanh nghiệp, nhưng giữa doanh nghiệp và chị Bùi Thị H đã có sự thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi có thiệt hại xảy ra. Chị H là người trực tiếp bồi thường lại cho doanh nghiệp và tham gia tố tụng với tư cách là bị hại tại Tòa án, phía chủ doanh nghiệp từ chối tham gia tố tụng và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

- Đối với người đàn ông đi cùng Nguyễn Mạnh S quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Về tạm giam sau khi tuyên án: Bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện MĐ, thành phố Hà Nội về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề nghị tạm giam đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo nghiện chất ma túy, không làm chủ được bản thân, cần tiền để sử dụng ma túy và chi tiêu cho bản thân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo mọi vấn đề liên quan đến vụ án mong Tòa xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại đã trình bày: Nội dung vụ việc đúng như cơ quan pháp luật đã kết luận, chị H là nhân viên bán xăng dầu của doanh nghiệp xăng dầu T, theo hợp đồng lao động phải chịu trách nhiệm, nếu để xảy ra việc mất tài sản, thực tế ngày 26/02/2018 do không khóa cửa đã để bị cáo trộm cắp mất tổng số tiền 25.371.000 đồng; 01 lọ dầu nhớt và 01 chiếc điện thoại di động. Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại cho chị H 01 điện thoại di động. Đến nay bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 25.451.000 đồng bao gồm 25.371.000 đồng là số tiền bị cáo lấy trộm và 80.000 đồng là giá trị lọ dầu nhớt và đã thống nhất với chủ doanh nghiệp T tham gia tố tụng với tư cách là bị hại, đồng ý với việc chủ doanh nghiệp T từ chối tham gia tố tụng.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ý kiến của anh Nguyễn Văn Ph: Tại cơ quan điều tra đã khai là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc ngày 01/3/2018 có mua chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO V5 màu hồng, màn hình có vết nứt đã qua sử dụng với số tiền 1.000.000 đồng với Nguyễn Mạnh S, do điện thoại anh Ph đang dùng bị hỏng nên đã đồng ý mua chiếc điện thoại với S, anh Ph không biết chiếc điện thoại bị cáo bán cho anh Ph là tài sản trộm cắp mà có, anh Ph cũng không có hứa hẹn gì trước với bị cáo và không thừa nhận giới thiệu người đàn ông đi cùng với bị cáo. Anh Ph không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng cho nêu trên.

- Ý kiến của ông Nguyễn Văn B: Ông B là bố của bị cáo Nguyễn Mạnh S, vào ngày 25/02/2018 do xe của ông B bị hỏng nên ông tự sửa chữa ở nhà và tháo biển kiểm soát ra khỏi xe, nên S đã mượn Biển kiểm soát 30Y1 – 5531 để lắp vào xe mô tô không có biển kiểm soát của S, S nói là mượn để đi chơi nên ông B đã đồng ý, ngoài ra ông B không biết S đi đâu, làm gì, ở đâu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu được; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 26/02/2018, tại Cửa hàng xăng dầu số 8, địa chỉ xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Mạnh S đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 lọ dầu nhớt trị giá 80.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5 trị giá 3.150.000 và số tiền 25.371.000 đồng của chị Bùi Thị H, sinh năm 1988, trú tại xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tổng số tiền Nguyễn Mạnh S trộm cắp trị giá là 28.601.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Mạnh S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và các tội cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Mạnh S phạm tội Trộm cắp tài sản, với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện chất ma túy cần tiền chi tiêu, sử dụng chất ma túy và lối sống của mình nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo đã bị kết án nhiều lần tội phạm về ma túy, xâm phạm sở hữu nêu trên nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm mà ngược lại sau vi phạm lần này bị cáo phạm một tội khác là tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị Tòa án nhân dân huyện MĐ Thành phố Hà Nội xét xử ngày 22/6/2018 kết án 06 năm tù. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Về hậu quả bị cáo trộm cắp tài sản tổng trị giá 28.601.000 đồng, bao gồm 01 lọ dầu nhớt trị giá 80.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5 trị giá 3.150.000 và số tiền 25.371.000 đồng. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại 01 chiếc điện thoại cho bị hại, còn những thiệt hại khác bị cáo chưa bồi thường cho bị hại.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Đối với chiếc xe mô tô không biển kiểm soát, màu S đỏ và 01 chìa khóa xe. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo chỉ dùng chiếc xe mô tô để đi chơi, phương tiện đi lại, không dùng vào việc trộm cắp tài sản. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giao lại cho Công an huyện Mai Châu để giải quyết theo pháp luật vì không xác định được chủ sở hữu. Song xét thấy Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo chỉ dùng chiếc xe mô tô để đi chơi, phương tiện đi lại, không dùng vào việc trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho người bị tạm giữ xe là bị cáo Nguyễn Mạnh S nếu có tranh chấp về quyền sở hữu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự về tranh chấp quyền sở hữu tài sản. Còn xe tham gia giao thông không có giấy tờ hoặc có vi phạm khác thì sẽ bị xử lý theo Luật giao thông đường bộ và các văn bản pháp luật khác có liên quan của cơ quan, người có thẩm quyền.

[7] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng khác, truy thu, tạm giam sau khi tuyên án và

các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh S phải nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh S phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh S 03 (ba) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm bồi thường:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Mạnh S phải bồi thường cho chị Bùi Thị H tổng số tiền 25.451.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại xe mô tô không biển kiểm soát, màu S đỏ và 01 chìa khóa xe cho người bị tạm giữ xe là bị cáo Nguyễn Mạnh S.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 30/THA ngày 16/7/2018 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, 26, Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.272.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam số 2 CATPHN;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã H;
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng